TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 18-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Nghề**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà **Vũ Thị Đào**

2. Ông **Nguyễn Thành Thật**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thùy Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao*** *tham gia phiên tòa*: Ông **Phan Hoài Vinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

1. LÝ MỸ CH - sinh năm 1979. Nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp Th, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hoá (học vấn); 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Tùng Gi, chết và bà Lương Thị B, chết; Chồng là: Võ Văn T (đã ly hôn); Bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1982, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

âu đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. VÕ PHƯƠNG L - sinh năm 1950. Nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn); mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Trường X (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết); Chồng là:

Tiêu Văn B, 81 tuổi. Bị cáo là con một trong gia đình. Bị cáo có 07 người con, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không.

Võ Phương L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Từ ngày 24/10/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Thị Ch1 – sinh năm 1954 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Th, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Trần Thị B – sinh năm 1949 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Th, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

3. Phạm Thị H – sinh năm 1972 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

4. Lâm Thị Đ – sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Th, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

5. Ngô Thị L1 – sinh năm 1960 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Th, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

6. Võ Thị S – sinh năm 1955 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

7. Tiêu Thị Bé N – sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

8. Nguyễn Kim L2 – sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

9. Nguyễn Thị H1 – sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Th, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 21/10/2019 lực lượng Công an huyện Gò Quao tiến hành bắt quả tang bà Lý Mỹ Ch thực hiện hành vi đánh bạc (tổng hợp phơi đề bán trong ngày) tại nhà của bà Nguyễn Kim L2 thuộc ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Trong quá trình điều tra xác định việc bán số đề có lợi nhuận cao nên Lý Mỹ Ch đã tham gia bán số đề được 07 ngày, thực tế bán 05 ngày liên tục từ ngày 17/10/2019 đến ngày 21/10/2019 thì bị bắt quả tang. Bị cáo Lý Mỹ Ch tự làm thầu không giao phơi cho ai và xác định trong các ngày bán trước đều thua lỗ, không có lợi nhuận. Hình thức bán và trúng thưởng như sau:

- Đối với đài địa phương (Đài Miền Nam): Số đầu và số đuôi tỷ lệ trúng thưởng 1 trúng 80, Lô hai con: mua 1000đ người mua phải trả 15.000đ, trúng thưởng 80.000đ/1 lô số trúng; Cặp số đá thẳng mua 1000đ người mua phải trả 30.000đ trúng thì được 600.000đ.

- Đối với đài Hà Nội (Đài Miền Bắc): Số đầu mua 1.000đ người mua phải trả 5000đ, trúng thưởng 80.000đ; Lô hai con: người mua 1000đ phải trả 24.000đ, trúng thưởng 80.000đ/1 lô số trúng. Trong các ngày bán số bị cáo Ch xác định không bán số đầu đài Hà Nội.

Kết quả đối chiếu các phơi đề xác định âu bán số đề trong ngày 21/10/2019 ba đài gồm: Đài Cà Mau, Đồng Tháp và thành phố Hồ Chí Minh được các con số như sau:

- Đài Đồng Tháp:

+ Số đầu bán ra được 19 lượt con số, tổng số tiền là: **500.000** đồng.

+ Số đuôi bán ra được 03 lượt con số, tổng số tiền là: **40.000** đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 14 lượt con số, tổng số tiền là: **8.205.000** đồng.

+ Số đá bán ra được 01 cặp số, tổng số tiền là: **60.000** đồng.

Tổng số tiền bán được là: **8.805.000** đồng (tám triệu tám trăm lẽ năm ngàn đồng).

- Đài Cà Mau:

+ Số đầu bán ra được 01 lượt con số, tổng số tiền là: **50.000** đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 14 lượt con số, tổng số tiền là: **8.265.000** đồng.

+ Số đá bán ra được 01 cặp số, tổng số tiền là: **60.000** đồng.

Tổng số tiền bán được là: **8.375.000** đồng (tám triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

- Đài thành phố Hồ Chí Minh:

+ Số đầu bán ra được 01 lượt con số, tổng số tiền là: **50.000** đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 09 lượt con số, tổng số tiền là: **7.950.000** đồng.

Tổng số tiền bán được là: **8.000.000** đồng (tám triệu đồng).

Như vậy, tổng số tiền âu bán số đề trong ngày 21/10/2019 cả ba đài Cà Mau, Đồng Tháp và thành phố Hồ Chí Minh là **8.805.000 + 8.375.000** + **8.000.000 = 25.180.000** đồng (hai mươi lăm triệu một trăm tám mươi ngàn đồng). Trong đó, bị cáo Võ Phương L đã thực hiện hành vi đánh bạc hình thức mua số đề của bị cáo Lý Mỹ Ch số đầu và số lô 02 con với tổng số tiền là: **24.000.000** đồng (hai mươi bốn triệu đồng), trong đó: Mua dùm Tiêu Thị Bé N **50.000** đồng, mua dùm người đàn ông lạ mặt **100.000** đồng. Bán cho bà Phạm Thị H với số tiền **420.000** đồng, bà Võ Thị S số tiền **150.000** đồng, bà Trần Thị B với số tiền **40.000** đồng, bà Trần Thị Ch1 với số tiền **290.000** đồng, bà Ngô Thị L1 với số tiền **110.000** đồng, bà Lâm Thị Đ với số

tiền **40.000** đồng. Ngoài ra còn bán cho một số người khác nhưng bị cáo Ch không nhớ tên và địa chỉ cụ thể. Trong những người mua số có bà Ch1, bà L1 và bà Đ đã trả tiền mua số cho bị cáo Ch, số tiền còn lại chưa ai trả (BL 49-52).

Qua quá trình điều tra khai thác mở rộng đã xác định: Vào ngày 20/10/2019 bị cáo Lý Mỹ Ch và Võ Phương L đã thực hiện hành vi đánh bạc mua bán số đề bốn đài gồm: Đài Kiên Giang, Đà Lạt, Tiền Giang và Hà Nội được các con số như sau:

- Đài Kiên Giang:

+ Số đầu bán ra được 11 lượt con số, tổng số tiền là: **310.000** đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 12 lượt con số, tổng số tiền là: **9.870.000** đồng.

+ Số đá bán ra được 01 cặp số, tổng số tiền là: **60.000** đồng.

Tổng số tiền bán được là: **10.240.000** đồng (mười triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

- Đài Đà Lạt:

+ Số lô 02 con bán ra được 08 lượt con số, tổng số tiền là: **9.600.000** đồng.

+ Số đá bán ra được 03 cặp số, tổng số tiền là: **180.000** đồng.

Tổng số tiền bán được là: **9.780.000** đồng (chín triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng).

- Đài Tiền Giang: Tổng số tiền bán được 08 lượt số lô 02 con là: **9.600.000** đồng (chín triệu sáu trăm ngàn đồng).

- Đài Hà Nội: Tổng số tiền bán được 12 lượt số lô 02 con là: **4.520.000** đồng (bốn triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng).

Như vậy, tổng số tiền âu bán số đề trong ngày 20/10/2019 cả bốn đài Kiên Giang, Đà Lạt, Tiền Giang và Hà Nội là **10.240.000 + 9.780.000** + **9.600.000** + **4.520.000 = 34.140.000** đồng (ba mươi bốn triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng). Trong đó, bị cáo Võ Phương L đã thực hiện hành vi đánh bạc hình thức mua số đề của bị cáo Lý Mỹ Ch với tổng số tiền là: **32.480.000** đồng (ba mươi hai triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng). Bán cho bà Phạm Thị H với số tiền **390.000** đồng, bà Võ Thị S số tiền **150.000** đồng, bà Trần Thị Ch1 với số tiền **310.000** đồng. Ngoài ra còn bán cho một số người khác nhưng bị cáo Ch không nhớ. Trong đó, chỉ bà Phạm Thị H đã trả tiền mua số cho bị cáo Ch, số tiền còn lại chưa ai trả.

- **Trúng thưởng ngày 20/10/2019 như sau:**

- Đài Kiên Giang: Tổng số tiền trúng thưởng số lô 02 con có 05 lô số trúng là: **5.440.000** đồng (năm triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng).

- Đài Đà Lạt: Tổng số tiền trúng thưởng số lô 02 con có 02 lô số trúng là: **25.600.000** đồng (hai mươi lăm triệu sáu trăm ngàn đồng).

- Đài Tiền Giang: Tổng số tiền trúng thưởng số lô 02 con có 01 lô số trúng là: **1.600.000** đồng (một triệu sáu trăm ngàn đồng).

- Đài Hà Nội: Tổng số tiền trúng thưởng số lô 02 con có 04 lô số trúng là: **10.400.000** đồng (mười triệu bốn trăm ngàn đồng).

Như vậy, tổng số tiền trúng thưởng trong ngày 20/10/2019 cả bốn đài Kiên Giang, Đà Lạt, Tiền Giang và Hà Nội là **5.440.000 + 25.600.000** + **1.600.000** + **10.400.000 = 43.040.000** đồng (bốn mươi ba triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng). Trong đó, bị cáo Võ Phương L đã thực hiện hành vi đánh bạc hình thức mua số đề của bị cáo Lý Mỹ Ch có trúng thưởng với tổng số tiền là: **41.600.000** đồng (bốn mươi mốt triệu sáu trăm ngàn đồng), bà Trần Thị Ch1 trúng thưởng **800.000** đồng, bà Phạm Thị H trúng **400.000** đồng. Bị cáo Ch đã trả hết số tiền trúng thưởng cho bà Hằng. Còn số tiền trúng thưởng của bị cáo L và bà Ch1 bị cáo Ch chưa thanh toán (BL 53-56; 61-64).

Như vậy: Tổng số tiền đã đánh bạc của bị cáo Lý Mỹ Ch bán số đề và trúng thưởng trong ngày 20/10/2019 là: **34.140.000 + 43.040.000 = 77.180.000 đồng** (bảy mươi bảy triệu một trăm tám mươi ngàn đồng). Tổng số tiền đã đánh bạc của bị cáo Võ Phương L mua số đề và trúng thưởng đề trong ngày 20/10/2019 là: **32.480.000 + 41.600.000 = 74.080.000 đồng** (bảy mươi bốn triệu không trăm tám mươi ngàn đồng).

Ngoài ra, trong ngày 21/10/2019 bị cáo Võ Phương L đã mua số đề của bà Nguyễn Thị H1 (bị cáo trong vụ án khác đã bị khởi tố điều tra). Cơ quan điều tra đã chứng minh được bị cáo L đã tham gia đánh bạc với số tiền là: **5.400.000** đồng (năm triệu bốn trăm ngàn đồng). Ngày 20/10/2019 bị cáo L mua 3 hay 4 con số của bà H1, không nhớ rõ số tiền cụ thể. Trúng thưởng được **1.600.000** đồng, bị cáo Ch và bà H1 đã tính toán xong không ai nợ ai. Còn các lần đánh bạc khác không xác định được. Nên tổng số tiền bị cáo Võ Phương L tham gia đánh bạc trong ngày 21/10/2019 với số tiền là: **29.400.000** đồng (hai mươi chín triệu bốn trăm đồng), số tiền này bị cáo chưa trả cho bị cáo Ch và bà H1.

Kết quả đối chiếu xác định ngày 21/10/2019 Lý Mỹ Ch bán ra với tổng số tiền **25.180.000** đồng và thu được **440.000** đồng. Ngày 20/10/2019 bán ra với tổng số tiền **34.140.000** đồng và thu được **390.000** đồng. Như vậy, tổng số tiền thu lợi bất chính của Lý Mỹ Ch trong ngày 20/10/2019 và 21/10/2019 khi thực hiện hành vi bán số đề là **830.000** đồng nằm trong số tiền Cơ quan Công an tạm giữ quả tang là **1.906.000** đồng liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo. Số tiền **1.906.000** đồng bị cáo Ch thống nhất là tiền do đánh bạc mà có.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm: 02 phơi đề đã đưa vào hồ sơ vụ án; 01 (một) cây viết bi hiệu TL mực tím; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, màu trắng, số Imel: 35720207696111001, máy đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 12.556.000 đồng

(mười hai triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng). Trong đó: tiền thu giữ quả tang: 1.906.000 đồng, tiền bị cáo Lý Mỹ Ch tự nguyện giao nộp: 5.500.000 đồng, bị cáo Võ Phương L tự nguyện giao nộp: 5.150.000 đồng; 01 (một) chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA - BLADE, màu đen, BKS 68E1-176.96, số khung: RLHJA3613Y041900, số máy: JA36E-0129921, xe đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSND-GQ, ngày 06/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Lý Mỹ Ch và Võ Phương L về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lý Mỹ Ch 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Phương L 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây viết bi hiệu TL mực tím; tịch thu số tiền Lý Mỹ Ch bán số đề trúng thưởng ngày 20/10/2019 bị cáo Ch chưa trả cho người trúng thưởng là 42.640.000 đồng (bốn mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng) và số tiền thu lợi bất chính 1.906.000 đồng; tổng cộng là 44.546.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, màu trắng, số Imel: 35720207696111001, máy đã qua sử dụng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền đối với Võ Phương L mua số đề trong ngày 21/10/2019 chưa trả cho bị cáo Ch là 24.000.000 đồng và 5.400.000 đồng mua số đề bên bà Nguyễn Thị H1; tổng cộng là 29.400.000 đồng.

Kê biên bảo đảm thi hành án số tiền 12.556.000 đồng (tạm giữ của Lý Mỹ Ch là 7.406.000 đồng; tạm giữ của Võ Phương L số tiền 5.150.000 đồng).

Đối với Ngô Thị L1, Trần Thị Ch1, Lâm Thị Đ, Trần Thị B, Phạm Thị H, Võ Thị S và Tiêu Thị Bé N đã thực hiện hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý hành chính. Đối với người nam giới bị can Võ Phương L khai mua dùm 100.000 đồng trong ngày 21/10/2019 Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và không xác định rõ con người và địa chỉ cụ thể nên tách riêng làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Những người làm chứng Trần Thị Ch1, Trần Thị B, Phạm Thị H, Lâm Thị Đ, Ngô Thị L1, Võ Thị S, Tiêu Thị Bé N, Nguyễn Kim L2, Nguyễn Thị H1 có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Lý Mỹ Ch và Võ Phương L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, tài liệu chứng cứ, biên bản phạm tội quả tang ngày 21/10/2019 và nội dung bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSND-GQ, ngày 06/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao. Sau khi thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tư lợi cá nhân, các bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng cũng như ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt bình thường của những người dân khác tại địa phương, không những thế mà còn xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, hành vi đánh bạc của các bị cáo còn là một tệ nạn xã hội cần xóa bỏ vì nó để lại hậu quả nghiêm trọng cho xã hội và là nguyên nhân dẫn đến kinh tế gia đình bị trì trệ, cuộc sống gia đình mất hạnh phúc và đó cũng là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác.

Bị cáo Lý Mỹ Ch thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số đề và tự làm thầu trong thời gian khoảng 07 ngày đến 15 giờ 45 phút ngày 21/10/2019 thì bị bắt quả tang, tại phiên tòa xác định số tiền bị cáo Ch bán số đề ngày 20/10/2019 là 77.180.000 đồng và ngày 21/10/2019 là 25.180.000 đồng. Bị cáo Võ Phương L đã tham gia đánh bạc ngày 20/10/2019 với số tiền là 74.080.000 đồng; ngày 21/10/2019 là 29.400.000 đồng. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc ngày 20/10/2019 và 21/10/2019 đã đủ định lượng theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi đánh bạc của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" nên Viện kiểm sát truy tố

bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật

[4] Xét về tính chất của vụ án bị cáo Lý Mỹ Ch và bị cáo Võ Phương L phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo có 02 lần đánh bạc đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và tự nguyện giao nộp một phần số tiền tham gia đánh bạc nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy các bị cáo Lý Mỹ Ch và Võ Phương L có nơi cư trú ổn định và có khả năng tự cải tạo bản thân mình trở thành người công dân tốt, bị cáo Ch hiện đã ly hôn đang nuôi con nhỏ, cha mẹ ruột đã mất hết và là lao động chính trong gia đình, còn bị cáo L đã cao tuổi. Nên chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được án treo là phù hợp với chính sách trừng trị và khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Buộc Lý Mỹ Ch phải nộp số tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán số đề là: 1.906.000 đồng và tiền bán số đề chưa trả cho người trúng thưởng là 42.640.000 đồng (bốn mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng). Cộng chung 02 khoản là 44.546.000 đ (bốn mươi bốn triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) sung vào công quỹ Nhà nước. Buộc Võ Phương L phải nộp số tiền mua số đề trong ngày 21/10/2019 chưa trả cho bị cáo Ch là 24.000.000 đồng và số tiền mua số của bà Nguyễn Thị H1 là 5.400.000 đồng; tổng cộng là 29.400.000 đ (hai mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng) sung vào công quỹ nhà nước.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, màu trắng, số Imel: 35720207696111001, máy đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây viết bi hiệu TL mực tím.

Kê biên bảo đảm thi hành án số tiền 12.556.000 đồng (tạm giữ của âu là 7.406.000 đồng; tạm giữ của Võ Phương L số tiền 5.150.000 đồng).

Các vật chứng và tiền được bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo phiếu nhập kho ngày 07/01/2020.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Lý Mỹ Ch phải nộp: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Võ Phương L là người cao tuổi nên được miễn giảm án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- **Tuyên bố**: Các bị cáo Lý Mỹ Ch và Võ Phương L phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lý Mỹ Ch: 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày 18/02/2020. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Giao bị cáo Lý Mỹ Ch cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang quản lý và giáo dục; Trường hợp bị cáo Lý Mỹ Ch có thay đổi nơi cứ trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Phương L: 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày 18/02/2020. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Giao bị cáo Võ Phương L cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang quản lý và giáo dục; Trường hợp bị cáo Võ Phương L có thay đổi nơi cứ trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự

- **Về biện pháp tư pháp**: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Buộc âu phải nộp số tiền 44.546.000 đ (bốn mươi bốn triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) sung vào công quỹ Nhà nước. Buộc bà Võ

Phương L phải nộp số tiền 29.400.000 đ (hai mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng) sung vào công quỹ nhà nước.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, màu trắng, số Imel: 35720207696111001, máy đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây viết bi hiệu TL mực tím.

Kê biên bảo đảm thi hành án số tiền 12.556.000 đồng (tạm giữ của âu là 7.406.000 đồng; tạm giữ của Võ Phương L số tiền 5.150.000 đồng).

Các vật chứng và tiền được bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo phiếu nhập kho ngày 07/01/2020.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Lý Mỹ Ch phải nộp: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Võ Phương L là người cao tuổi nên được miễn giảm án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

*** Quyền kháng cáo**: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Công an huyện;
- Chi cục THA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thành Nghề